

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST
Ngày 11-01-2022
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Tú

Bà Nguyễn Thị Kim Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dạ Lan, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 109/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2021 “*V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thúy T, sinh năm 1998; dân tộc: Tày.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994; dân tộc: Tày. Có mặt

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn và bản tự khai chị Nguyễn Thúy T trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau năm 2016 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang. Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng gia đình nhà chồng tại thôn L, xã Q, huyện, tỉnh Hà Giang. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận hạnh phúc được khoảng 03 năm sau đó đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, tính tình không hòa hợp, vợ

chồng không có sự chia sẻ, quan tâm lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng cũng đã được gia đình và bạn bè hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ cùng nhau làm ăn, nuôi dạy con cái, nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, chính vì thế chị và anh H đã sống ly thân từ tháng 6/2021 cho đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nếu có níu kéo duy trì cuộc hôn nhân này cũng không thể hạnh phúc nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh và chị Nguyễn Thúy T lấy nhau năm 2016, trên cơ sở tự nguyện có tổ chức đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được 05 năm, sau đó thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung, tính tình không hòa hợp, ngoài ra chị T không chung thủy nên đã làm ảnh hưởng đến cuộc sống chung của gia đình và con cái. Mặc dù mâu thuẫn giữa hai vợ chồng cũng đã được gia đình, bạn bè khuyên bảo và hòa giải nhưng không có kết quả, tình cảm vợ chồng không cải thiện được, nên chị T đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, anh chị đã sống ly thân từ tháng 7/2021 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nay chị Nguyễn Thúy T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn thì anh hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Chị Nguyễn Thúy T và anh Nguyễn Văn H đều khai nhận quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thu H, sinh ngày 20/10/2016. Khi ly hôn chị Nguyễn Thúy T có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thu H cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Nguyễn Văn H phải cấp dưỡng nuôi con. Về phía anh Nguyễn Văn H cũng đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thu H cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và anh yêu cầu chị Nguyễn Thúy T phải cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản: Chị Nguyễn Thúy T và anh Nguyễn Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 19/10/2021 chị Nguyễn Thúy T và anh Nguyễn Văn H đều nhất trí ly hôn, nhưng không thỏa thuận được về phần nuôi con chung, nên Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang đã tiến hành xác minh điều kiện nuôi con chung tại chính quyền địa phương và ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thúy T và anh Nguyễn Văn H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị giải quyết ly hôn, về nuôi con chung chị Nguyễn Thúy T đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thu H, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Còn anh Nguyễn Văn H cũng đề nghị được là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu

Nguyễn Thu H và yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang phát biểu ý kiến tại phiên tòa như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đều tuân thủ đầy đủ các trình tự thủ tục tố tụng đã quy định; những người tham gia tố tụng dân sự đều chấp hành và tuân theo đúng pháp luật tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, về quan hệ hôn nhân xử cho chị Nguyễn Thúy T và anh Nguyễn Văn H được ly hôn. Về nuôi con chung, đề nghị xử giao cho chị Nguyễn Thúy T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thu H, sinh ngày 20/10/2016, cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Xét đơn khởi kiện về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" của chị Nguyễn Thúy T được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy T và anh Nguyễn Văn H lấy nhau trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng mấy năm đầu, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên anh chị không hòa hợp và chia sẻ với nhau trong cuộc sống gia đình, mặc dù mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không cải thiện được, tình cảm vợ chồng ngày một rạn nứt và anh chị đã sống ly thân từ khoảng tháng 6 năm 2021 cho đến nay. Lời khai của các đương sự về mâu thuẫn vợ chồng hoàn toàn phù hợp với biên bản xác minh tại chính quyền địa phương xã Q. Tại phiên tòa anh chị cũng thừa nhận mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa chị T và anh H vẫn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Do vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Nguyễn Thúy T được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

[3] Về việc nuôi con chung: Căn cứ vào lời khai của các đương sự và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định được chị Nguyễn Thúy T và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung là cháu Nguyễn Thu H, sinh ngày 20/10/2016. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung; còn anh H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H và yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

Xét việc tranh chấp về việc nuôi con của các đương sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Cả hai anh chị đều là người có trách nhiệm, thương yêu và quan tâm chăm sóc đến con chung, xét về điều kiện nuôi con trên cơ sở các tài liệu chứng cứ Tòa án đã thu thập cho thấy chị Nguyễn Thúy T mức thu nhập hàng tháng đi làm thuê là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), còn anh Nguyễn Văn H quá trình giải quyết vụ án không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh về điều kiện nuôi con của mình, ngoài ra tại các biên bản xác minh của chính quyền địa phương cho biết cả hai anh chị đều là lao động tự do nên mức thu nhập là như nhau. Tuy nhiên tại thời điểm xét xử cháu Nguyễn Thu H còn nhỏ, mới hơn 05 tuổi lại là cháu gái. Do đó, để đảm bảo về mặt tâm sinh lý và quyền lợi về mọi mặt của con, cần áp dụng khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, xử giao cho chị Nguyễn Thúy T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thu H, sinh ngày 20/10/2016 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản: Chị Nguyễn Thúy T và anh Nguyễn Văn H đều không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thúy T phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; các Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thúy T. Xử cho chị Nguyễn Thúy T được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang có hiệu lực pháp luật.

2. Về việc nuôi con chung: Xử giao cho chị Nguyễn Thúy T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thu H, sinh ngày 20/10/2016 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con; cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con. Vì quyền lợi của con chung chị Nguyễn Thúy T, anh Nguyễn Văn H có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thúy T phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang theo biên lai số 0003049 ngày 04 tháng 10 năm 2021.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Q, huyện B;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Thị Tư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Tú Nguyễn Thị Kim Chung

Đàm Thị Tư

